

**UBND HUYỆN PHONG ĐIỀN**  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/PGDDĐT- TCCB  
Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương  
đối với nhân viên

*Phong Điền, ngày 20 tháng 2 năm 2024*

Kính gửi: Các trường trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BYT của Bộ Y tế sửa đổi bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế;

Căn cứ Công văn số 7211/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chế độ chính sách và thăng hạng chức danh nghề nghiệp đội ngũ nhân viên trường học;

Thực hiện Công văn số 150/UBND-GD ngày 04/01/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thực hiện chế độ chính sách và thăng hạng chức danh nghề nghiệp đội ngũ nhân viên trường học;

Thực hiện Công văn số 375/UBND-VP ngày 19/01/2024 của UBND huyện Phong Điền về việc thực hiện chế độ chính sách và thăng hạng chức danh nghề nghiệp đội ngũ nhân viên trường học;

Thực hiện Công văn số 18/NV-CCVC ngày 31/01/2024 của Phòng Nội vụ huyện Phong Điền về việc bổ nhiệm và xếp lương đối với đội ngũ nhân viên trường học;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và

xếp lương đối với nhân viên các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc huyện như sau:

### 1. Mục đích, yêu cầu:

Rà soát vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để lập phương án thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với nhân viên các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc huyện Phong Điền theo các Thông tư số 02/2021/TT-BNV, 29/2022/TT-BTC, 21/2022/TT-BGDĐT, 10/2015/TTLT-BYT-BNV, 03/2022/TT-BYT, 02/2022/TT-BVHTTDL)

Thực hiện đúng quy định, thẩm quyền bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức làm cơ sở thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với viên chức theo quy định.

### 2. Nội dung thực hiện:

2.1 Hiện trạng cơ cấu chức danh nghề nghiệp đội ngũ nhân viên: **202**

2.1.1 Nhân viên mầm non tổng số 51 người

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp đại học và tương đương, gồm: **9** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp cao đẳng và tương đương, gồm: **6** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp trung cấp và tương đương, gồm: **36** người.

2.1.2 Nhân viên tiểu học tổng số 77 người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp đại học và tương đương, gồm: **19** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp cao đẳng và tương đương, gồm: **21** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp trung cấp và tương đương, gồm: **37** người.

2.1.3 Nhân viên trung học cơ sở tổng số 74 người:

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp tương đương Đại học gồm: **14** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp cao đẳng và tương đương, gồm: **25** người.

Số lượng nhân viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp trung cấp và tương đương, gồm: **35** người.

2.2 Phân loại chức danh nghề nghiệp nhân viên theo quy định mới về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương:

Trong tổng số 202 nhân viên hiện có: Số nhân viên đã được bổ nhiệm chức danh đúng quy định: 39 viên chức, còn 143 người đang hưởng các mã ngạch

cũ, chưa đảm bảo so với quy định hiện hành.

Phương thức xếp chuyển hạng nhân viên theo Thông tư số 02/2021/TT-BNV, 29/2022/TT-BTC, 21/2022/TT-BGDĐT, 10/2015/TTLT-BYT-BNV, 03/2022/TT-BYT, 02/2022/TT-BVHTTDL.

Nhân viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, TH&THCS đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các hạng nhân viên thuộc các Thông tư số 02/2021/TT-BNV, 29/2022/TT-BTC, 21/2022/TT-BGDĐT, 10/2015/TTLT-BYT-BNV, 03/2022/TT-BYT, 02/2022/TT-BVHTTDL đạt yêu cầu về trình độ chuyên môn, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, về đạo đức nghề nghiệp, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ được xếp chuyển chức danh nghề nghiệp mới cụ thể như sau :

2.2.1 Nhân viên đang giữ ngạch cũ (mã số 01.007, 01.008, 01.004, 02a.014, 02.014. khung lương: 1,86>4,98) xếp chuyển sang như sau:

Đối với ngạch 01.008, 01.004, 02a.014, 02.015 chuyển sang chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên trung cấp mã số 02.008.

Đối với ngạch 02.014 chuyển sang chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên mã số 02.007.

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp văn thư áp dụng thông tư 02/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

2.2.2 Đối với ngạch 06a.031; 06.032 có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành tài chính, kế toán tiến hành lập hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương: Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032.

Đối với viên chức ngạch 06.032 chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, giữ nguyên chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032, khung lương 1,86->4.06).

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp kế toán áp dụng Thông tư số 29/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

2.2.3 Đối với ngạch 16.119; 16b.121; 16a.200; 16.124; 16.135 chuyển sang chức danh nghề nghiệp: Y sĩ (hạng IV) - Mã số: V.08.03.07 nếu đảm bảo các tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành y sĩ.

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp Y sĩ áp dụng thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; và thông tư số 03/2022/TT-BYT của Bộ Y tế sửa đổi bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế;

2.2.4 Đối với ngạch 17.171, 17a.170 chuyển sang chức danh nghề nghiệp:

Thư viện viên (hạng IV) - Mã số: V.10.02.07.

Đối với ngạch 17.170 chuyển sang chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên (hạng III) - Mã số: V.10.02.06

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp thư viện áp dụng thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành thư viện;

2.2.5 Đối với ngạch 01.007, 13.096, 13a.096 chuyển sang chức danh nghề nghiệp: Nhân viên thiết bị, thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp Thiết bị, thí nghiệm áp dụng thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Các trường hợp nhân viên đảm nhiệm vị trí việc làm nghề nghiệp chuyên ngành, chuyên môn dùng chung, hỗ trợ phục vụ chưa đạt điều kiện trình độ chuẩn theo quy định của bộ, ngành quản lý, yêu cầu viên chức nâng cao trình độ chuẩn theo quy định.

### **3. Tổ chức thực hiện:**

#### **3.1 Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng phương án, phối hợp với Phòng Nội vụ rà soát, thẩm định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với nhân viên các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc huyện Phong Điền theo quy định.

#### **3.2 Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS:**

Tạo điều kiện để nhân viên đơn vị được nâng chuẩn trình độ, hoàn thiện hồ sơ đối với các trường hợp còn thiếu để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.

Đối với các nhân viên chưa đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp như chưa đạt trình độ chuyên môn, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, chưa đạt yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, yêu cầu hiệu trưởng các đơn vị tiếp tục rà soát hoàn thiện hồ sơ nhân viên để trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm vào đợt tiếp theo.

- Tiến hành lập hồ sơ chuyển xếp hạng nhân viên theo quy định Thông tư số 02/2021/TT-BNV, 29/2022/TT-BTC, 21/2022/TT-BGDĐT, 10/2015/TTLT-BYT-BNV, 03/2022/TT-BYT, 02/2022/TT-BVHTTDL . để chuyển xếp hạng.

Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương, bao gồm:

#### **Hồ sơ đơn vị:**

- Văn bản đề nghị bổ nhiệm ngạch/CDNN, xếp lương đối với viên chức.

- Biên bản xét bổ nhiệm ngạch/CDNN, xếp lương đối với viên chức.
- Danh sách đề nghị bổ nhiệm ngạch/CDNN, xếp lương đối với Nhân viên.

***Hồ sơ cá nhân:***

- Bản sao bằng chuyên môn, chứng chỉ phù hợp với ngạch/CDNN đề nghị.
- Bản sao Quyết định, TB tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm (nếu có); Quyết định lương hiện hưởng, Quyết định nghỉ không hưởng lương (nếu có); Quyết định kỷ luật (nếu có),...
- Bản tự nhận xét của viên chức đối với các tiêu chuẩn ngạch/CDNN đề nghị bổ nhiệm, có xác nhận của người đứng đầu đơn vị.
- Các tài liệu minh chứng khác phù hợp với tiêu chuẩn ngạch/CDNN đề nghị bổ nhiệm (nếu có) theo quy định tại các Thông tư có liên quan.

Thời gian nộp hồ sơ trước ngày 24/02/2024.

Trên đây là hướng dẫn phương án bộ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với nhân viên các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc huyện Phong Điền./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (để b/c);
- Phòng Nội vụ (p/h);
- Các trường học thuộc huyện;
- Công TTĐT Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Bùi Văn Hùng**